

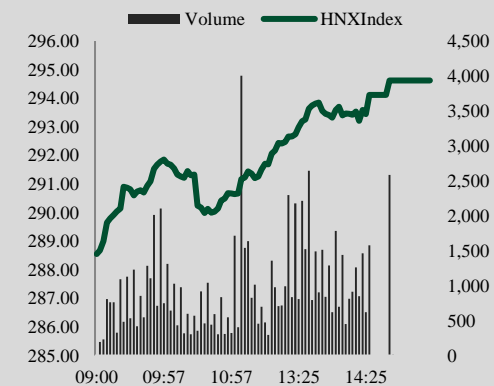
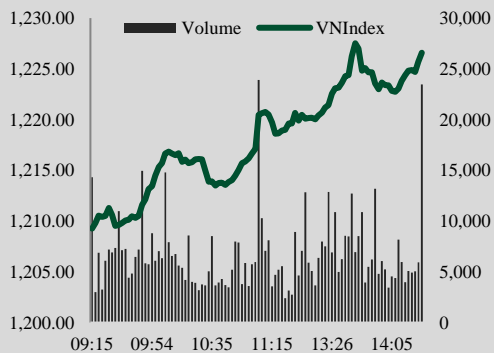
## TIÊU ĐIỂM

Tâm lý tích cực lan tỏa khắp thị trường giúp VN Index bật tăng mạnh mẽ, vượt thuyết phục vùng kháng cự lên 1231. Thanh khoản mua chủ động được cải thiện rõ rệt cho thấy dòng tiền đầu tư đã lạc quan và giúp thị trường trở nên sôi động hơn.

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	1,231.35	294.62
Thay đổi	2.07%	2.08%
KLGD (tr.cổ phiếu)	670.07	83.21
GTGD (tỷ VND)	16,177.59	1,597.45

Số cổ phiếu tăng giá	359	155
Số cổ phiếu đứng giá	60	53
Số cổ phiếu giảm giá	105	51

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	1,244.4	+13.7
VN30F2M	1,240.1	+10.2
VN30F1Q	1,239.2	+10.2
VN30F2Q	1,238.9	+9.4



## SẮC XANH LAN TỎA, VN INDEX TĂNG MẠNH 25 ĐIỂM PHIÊN ĐẦU TUẦN

- Tâm lý tích cực lan tỏa khắp thị trường giúp VN Index bật tăng mạnh mẽ, vượt thuyết phục vùng kháng cự lên 1231. Thanh khoản mua chủ động được cải thiện rõ rệt cho thấy dòng tiền đầu tư đã lạc quan và giúp thị trường trở nên sôi động hơn.
- Phiên sáng ngày 01/08 mở cửa với sự phân hóa giữa các nhóm ngành với hơn 200 mã tăng giá chỉ trong ít phút giao dịch. Trong đó, nhóm cổ phiếu dịch vụ tài chính và tài nguyên cơ bản giữ được mức tăng tốt nhất gần 1.5%. Lực cầu dần tiếp tục được lan tỏa và xuất hiện ở nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc VN30 như CTG, VIC, BID tạo động lực tích cực, đóng góp giúp chỉ số chung hướng lên khu vực 1220. Tâm lý tích cực tiếp tục lan tỏa mạnh trên toàn thị trường với 359 mã tăng giá đẩy chỉ số chung bật tăng mạnh mẽ lên vùng điểm 1230. Đồng tình với dòng tiền khối nội, khối ngoại cũng mua ròng với thanh khoản lớn 659 tỷ, tập trung mua SSI, STB, HPG. Kết phiên, VN Index tăng 25.02 điểm tương đương với 2.07% lên 1231.35. Tương tự như VN Index, HNX Index cũng giữ được sắc xanh tích cực, đóng cửa tại 294.62, tăng 6.01 điểm.

### Khuyến nghị

- Thanh khoản thị trường được gia tăng đáng kể lên 16 nghìn tỷ với tâm lý tích cực giúp VN Index tăng mạnh 25 điểm. Về góc nhìn kỹ thuật, VN Index kết phiên tạo nền dài tăng điểm vượt thuyết phục vùng kháng cự tiến đến khu vực 1250 – 1280. Bên cạnh đó các chỉ báo như MACD, RSI và DI+ cũng đồng loạt hướng lên cho thấy tâm lý lạc quan cũng như dòng tiền đã trở lại thị trường mạnh mẽ. Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng với những mã thuộc các nhóm ngành đang thu hút dòng tiền như bất động sản khu công nghiệp, dịch vụ tài chính, ngân hàng. Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu thép cũng được lực cầu tham gia mạnh mẽ và có xu hướng breakout khỏi vùng tích lũy, việc giao dịch ngắn hạn lướt sóng với nhóm ngành này cũng có thể được cân nhắc.

### Một số tin tức đáng chú ý

- IMF: Một số quốc gia châu Á cần nhanh tăng lãi suất để đối phó lạm phát: Một vài ngân hàng trung ương châu Á cần phải tăng nhanh lãi suất trong bối cảnh áp lực lạm phát liên tục đi lên sau khi cuộc xung đột Nga - Ukraine nổ ra, khiến cho giá cả hàng hóa và thực phẩm tăng phi mã, theo ông Krishna Srinivasan, Giám đốc khu vực châu Á - Thái Bình Dương tại Quỹ Tiền tệ quốc tế IMF. “Tuy áp lực lạm phát tại châu Á không quá nghiêm trọng như nhiều khu vực khác, đà tăng giá tại một số quốc gia hiện đã vượt qua ngưỡng mục tiêu của các ngân hàng trung ương”, ông Srinivasan chia sẻ trong một bài viết đăng tải trong ngày 28/7.
- Eurozone tăng trưởng vượt dự báo, lạm phát cao kỷ lục: Kinh tế khu vực đồng tiền chung châu Âu (eurozone) bất ngờ tăng tốc trong quý II. Tuy nhiên, triển vọng tăng trưởng của khu vực này phần nào bị ảnh hưởng từ việc Nga tiếp tục cắt giảm nguồn cung khí đốt tới lục địa già. Theo đó, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của eurozone tăng 0,7% trong quý II, theo thông tin vừa được Cơ quan Thống kê châu Âu (Eurostat) công bố. Con số trên thực tế cao hơn dự báo tăng 0,2% của giới chuyên gia đồng thời vượt qua tốc độ tăng trưởng của quý I. Theo Eurostat, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 của eurozone tăng 8,9% so với cùng kỳ năm 2021, cao hơn mức tăng 8,6% trong tháng trước và dự báo tăng 8,7% của Bloomberg. Đóng góp lớn vào mức tăng CPI kỷ lục là chi phí năng lượng và lương thực.

### Các danh mục cổ phiếu đầu tư tham khảo

- [Danh mục cổ phiếu đầu tư tăng trưởng dài hạn](#)
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư theo cổ tức](#)

**GÓC NHÌN KỸ THUẬT**



VN Index kết phiên tạo nền dài tăng điểm vượt thuyết phục vùng kháng cự tiến đến khu vực 1250 – 1280. Bên cạnh đó các chỉ báo như MACD, RSI và DI+ cũng đồng loạt hướng lên cho thấy tâm lý lạc quan cũng như dòng tiền đã trở lại thị trường mạnh mẽ

**Cổ phiếu đáng chú ý**

STT	MÃ KHUYẾN NGHỊ	GIÁ MUA	NHẬN ĐỊNH
1	DBC	24.4	Tín hiệu giá đảo chiều, kỳ vọng kết quả kinh doanh tốt quý 3 Dùng lỗ: 23 Chốt lời: 31 -34

## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
VCB	77,000	3.08%	0.23%	1,664,300
BID	39,000	4.56%	0.18%	3,367,400
HPG	22,800	6.05%	0.16%	38,143,900
CTG	28,700	5.51%	0.15%	8,757,900
MSN	109,400	3.11%	0.10%	730,600

#### HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
SHS	14,200	8.40%	0.26%	21,380,286
IPA	22,600	9.71%	0.13%	913,270
THD	58,100	1.93%	0.11%	66,526
MBS	23,700	6.28%	0.11%	2,379,522
CEO	32,800	4.46%	0.11%	7,136,503

### TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
HNG	6,080	-6.32%	-0.01%	21,593,800
VSH	38,000	-3.31%	-0.01%	287,300
SVC	99,400	-6.93%	-0.01%	100
HDG	51,900	-1.89%	-0.01%	2,939,000
VGC	60,800	-0.65%	0.00%	1,534,200

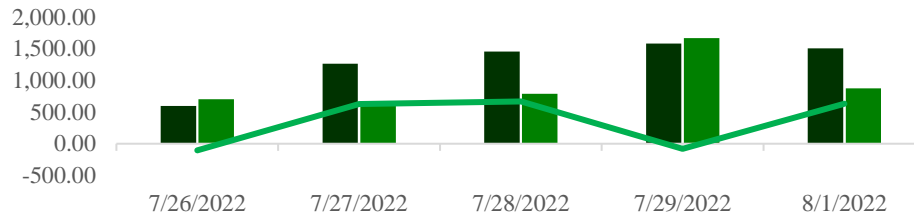
#### HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
PVI	45,600	-2.15%	-0.04%	62,029
DTK	12,000	-4.00%	-0.04%	200
SJE	30,500	3.74%	-0.02%	25,300
DTK	12,000	-4.00%	-0.10%	200
PVI	45,600	-2.15%	-0.07%	62,029

### TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q1.2021 (Tỷ VND)	LNST Q1.2022 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	AAS	22.10	386,331	2.96	86.42	2821.82%
2	CII	20.80	6,310,100	48.08	685.23	1325.24%
3	CSC	60.50	27,610	1.75	56.08	3098.37%
4	DHM	9.88	289,100	0.08	1.39	1701.18%
5	DPM	45.45	1,905,100	179.02	2,126.32	1087.79%
6	HCD	8.40	355,900	1.65	20.13	1117.31%
7	L14	111.00	275,922	8.54	111.96	1210.92%
8	MBG	8.40	1,026,565	1.58	24.28	1433.15%
9	SGT	28.10	100,900	11.81	189.25	1502.99%
10	TSC	7.11	1,888,300	0.85	16.52	1847.79%

## Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCOM



### TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Gia trị ròng (tỷ VND)
SSI	22,800	134.13	19.25	114.87
STB	25,200	114.62	10.03	104.58
HPG	22,800	97.13	20.81	76.32
CTG	28,700	67.71	1.96	65.75
KBC	39,550	79.40	13.80	65.60

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Gia trị ròng (tỷ VND)
IDC	62,300	4.41	0.34	4.07
TNG	27,700	3.01	-	3.01
PCG	7,100	0.18	-	0.18
TA9	14,900	0.17	-	0.17
VCS	74,700	0.15	-	0.15

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Gia trị ròng (tỷ VND)
MPC	43,000	4.93	-	4.93
VEA	45,500	4.73	2.39	2.35
AAS	22,100	0.98	0.18	0.80
MFS	29,800	0.15	-	0.15
PAT	150,400	0.29	0.15	0.14

### TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Gia trị ròng (tỷ VND)
DGC	91,000	13.14	53.15	40.02
TLG	54,000	0.78	32.61	31.83
FUEVFVND	26,350	12.67	34.99	22.32
VGC	60,800	2.77	18.30	15.52
FRT	74,000	2.44	14.78	12.34

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Gia trị ròng (tỷ VND)
NVB	28,900	-	1.01	1.01
PVS	23,500	0.02	14.83	14.81
SHS	14,200	4.99	5.60	0.61
MCF	7,800	-	0.50	0.50
HUT	30,400	0.11	0.35	0.25

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Gia trị ròng (tỷ VND)
BSR	24,400	0.15	20.77	20.62
QNS	43,400	0.88	7.48	6.61
HEC	55,000	-	0.44	0.44
CSI	93,800	1.43	1.64	0.22
BTD	29,000	-	0.14	0.14

## ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Trần Minh Hoàng**

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

[tmhoang@vcbs.com.vn](mailto:tmhoang@vcbs.com.vn)

**Mai Ngọc Kha**

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

[mnkha@vcbs.com.vn](mailto:mnkha@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Hoàng Minh**

Chiến lược gia thị trường

[nhminh@vcbs.com.vn](mailto:nhminh@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Quốc Bảo**

Chuyên viên phân tích thị trường

[nqbao@vcbs.com.vn](mailto:nqbao@vcbs.com.vn)

**Hoàng Tùng Vũ**

Chuyên viên phân tích thị trường

[htvu@vcbs.com.vn](mailto:htvu@vcbs.com.vn)



**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**



**Trụ sở chính Hà Nội**

Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 12, số 251 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1 & 7, Toà nhà Green Star số 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh



**Hotline: 1900 98 9999**



**Website: [www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn)**